

Bản án số: 70/2022/HS-PT

Ngày: 29-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Đào.

Các thẩm phán:

Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 6 năm 2022. Do có kháng cáo của bị cáo Bùi Đức L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 06/5/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo: Bùi Đức L, sinh năm 1971, tại Kinh Môn, Hải Dương; nơi cư trú: thôn V X, xã Th Q, thị xã K M, tỉnh H D; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Trịnh Thị Nh; có vợ Nguyễn Thị L; có 02 con, con lớn sinh năm 1994 con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không kháng cáo: Nguyễn Văn C, sinh năm 1974 tại Kinh Môn, Hải Dương. Nơi cư trú: thôn B M, xã Th Q, thị xã K M, tỉnh H D. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo: Anh Bùi Duy H, sinh năm 1979. Nơi cư trú: thôn H N, xã L V, huyện K T, tỉnh H D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày, ngày 19/01/2021 và ngày 20/01/2021, Bùi Đức L ghi bán số lô, số đề trái phép với các

đối tượng đánh bạc bằng hình thức nhắn tin hoặc gọi điện thoại đến điện thoại di động của Lập. Sau đó Lập so sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc (mở thưởng từ 18 giờ 15 phút đến 18 giờ 30 phút) để làm căn cứ xác định số trúng, số trượt và tính toán được thua với các đối tượng đánh bạc. Hình thức đánh đề là người chơi chọn 02 số cuối của giải đặc biệt, đánh lô đơn là đánh theo 02 số cuối của tất cả các giải. Tỷ lệ thắng thua với số đề 02 số là nếu người mua thắng thì sẽ được hưởng 80 lần, lô đơn được hưởng gấp 3,5 lần; nếu số lô đơn xuất hiện nhiều lần ở tất cả các giải thì người chơi sẽ được nhân số lần xuất hiện với số tiền đã mua và nhân 3,5 lần, nếu còn người mua số đề, số lô thua thì sẽ bị mất số tiền đã mua.

Khoảng 13 giờ ngày 20/01/2021, Bùi Đức L đang ở nhà tại Vũ Xá, Thượng Quận thì Nguyễn Văn C sử dụng điện thoại Nokia, loại 105 lắp sim số 0335.974.127 gọi điện vào điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại 6splus bên trong lắp sim số 0967.427.508 của L mua số lô 23, 52 mỗi số 100 điểm, số lô 47 200 điểm với tổng số tiền là 8.000.000đ. Lập đồng ý nhắn tin cho C qua tin nhắn SMS để xác nhận số lô, số đề C mua với nội dung “Lo23,52,47 Mc100đ” và “Lo47, 100đ”. Đến 17 giờ 22 phút cùng ngày, Bùi Duy H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy S8 lắp sim số 0384.432.828 nhắn tin SMS cho L mua số lô 54,06,60 mỗi số 25 điểm với tổng số tiền là 1.500.000đ. L đồng ý và nhắn tin “Ok”. Đến 18 giờ cùng ngày, tổ công tác của phòng Cảnh sát hình sự tỉnh Hải Dương phối hợp cùng Công an xã Thượng Quận kiểm tra phát hiện thu giữ của Lập 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6 plus, bên trong có sim số 0967.427.508.

Quá trình điều tra làm rõ: Vào chiều ngày 19/01/2021, Bùi Đức L đang ở nhà thì Nguyễn Văn C sử dụng điện thoại di động có đặc điểm như trên gọi điện cho Bùi Đức L mua số lô 48, 92, 96 mỗi số lô là 100 điểm với tổng số tiền là 6.000.000đ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, L sử dụng điện thoại trên nhắn tin lại cho C để xác nhận số lô C đã mua với nội dung “Lo48, 92,96. Mc100đ”. Sau đó, C tiếp tục gọi điện lại cho L mua số đề 50, 51 mỗi số 500.000đ. L sử dụng điện thoại nhắn tin cho C để xác nhận số đề C mua với nội dung: “De 50,51. Mc500K”. Tổng số tiền C mua số lô, số đề của L là 7.000.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số, C trúng số lô 48 hai lần (tức 02 nháy) được tổng số tiền là 14.000.000đ, trúng số lô 96 một lần được số tiền 7.000.000đ. Do vậy, tổng số tiền L và C để đánh bạc ngày 19/01/2021 là 28.000.000đ. C và L chưa thanh toán mua số lô, số đề cho nhau.

Ngày 21/01/2021, phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Hải Dương thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 105 bên trong có lắp sim số 0335.974.127 do Nguyễn Văn C giao nộp; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, loại galaxy S8 bên trong có lắp sim số 0384.432.828 do Bùi Duy H giao nộp.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HSST ngày 06/5/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã quyết định: Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Bùi Đức L phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Bùi Đức L 31 (ba mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C, về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 15/5/2022 bị cáo Bùi Đức L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Đức L. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Đức L phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo 31 (ba mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bắt bị cáo tại phiên tòa để đảm bảo cho việc thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xác định kháng cáo là hợp lệ. HĐXX phúc thẩm sẽ xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] *Về nội dung*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo C, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 19/01/2021 L đã có hành vi bán 03 số lô, 02 số đề để đánh bạc trái phép được thua bằng tiền đối với Nguyễn Văn C, tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 28.000.000đ. Tiếp đến ngày 20/01/2021 L có hành vi bán 03 số lô để đánh bạc trái phép được thua bằng tiền đối với Nguyễn Đức C và Bùi Duy H, tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 9.500.000 (đánh bạc với C 8.000.000đ; đánh bạc với H 1.500.000đ). Xét thấy hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã

hội, hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi mà bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý. Số tiền bị cáo đánh bạc là 37.500.000đ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị về tội danh đối với bị cáo.

[3] Xét kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo, HĐXX xét thấy: Trong vụ án này bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ được chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất và bản thân tích cực tham gia phòng chống covid 19 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên cho các bị cáo và xử phạt bị cáo 31 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên HĐXX không có căn cứ chấp nhận kháng cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thì thấy: Bản thân bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, mặc dù đã được xóa tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà ngay khi có cơ hội bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên HĐXX không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo này của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng và chấp hành pháp luật, đồng thời đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Từ những phân tích trên, HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HSST ngày 06/5/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Lập.

[3] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lập phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Đức L về phần hình phạt. Giữ nguyên phần hình phạt chính đối với bị cáo L tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HSST ngày 06/5/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Đức L phạm tội “Đánh bạc”. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Đức L 31 (ba mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (HĐXX phúc thẩm đã bắt bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm ngày 29/7/2022).

[2]. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lập phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án 29/7/2022.

Nơi nhận:

-VKSND tỉnh Hải Dương;
-Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;
-Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
-TAND, VKSND, CQCSĐT, CQ T.H.A hình
sự và Chi cục THADS thị xã Kinh Môn.
- Bị cáo;
-Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Đào